TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HN-ST
Ngày 14/8/2019
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bình
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh
Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bình Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 117/2019/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2019, về việc: ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐST-HNGĐ ngày 29/7/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lê Huỳnh Y, sinh năm 1991(xin vắng mặt)
Địa chỉ: số 34/2C, đường 119, ấp 7A, xã TTĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Đỗ Xuân V, sinh năm 1987 (có mặt)
Địa chỉ: tổ 2, ấp TX, xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Huỳnh Y kết hôn với anh Đỗ Xuân V vào năm 2011, hôn nhân tự nguyện, kết hôn lần đầu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Phú, thị xã Bình Long ngày 10/3/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chỉ chung sống với nhau được 3 năm, sau đó do anh V có quan hệ tình cảm ngoài hôn nhân, không minh bạch về chi tiêu nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, tình trạng vợ chồng căng thẳng kéo dài không có hạnh phúc nên hai bên đã sống ly thân 6 năm nay. Hiện tại vợ chồng không còn tình cảm, quan hệ hôn nhân trên thực tế không còn nên chị Y yêu cầu tòa án giải quyết cho ly hôn với anh V.

Về con chung: giữa chị Y và anh V có hai con chung là các cháu Đỗ Lê Bảo Ngọc, sinh năm 2011 và Đỗ Lê Bảo Vy, sinh năm 2013. Hiện nay hai cháu đang sống chung với chị Y. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị Y không yêu cầu tòa án giải quyết việc chia tài sản chung.

Anh Đỗ Xuân V trình bày: Anh V thống nhất với trình bày của chị Y về mối quan hệ hôn nhân và con chung. Sau khi kết hôn thì do vợ chồng không cùng quan

điểm sống nên thường hay cãi nhau, không có hạnh phúc nên hai bên đã ly thân như chị Y đã trình bày. Tại phiên tòa, anh V đồng ý ly hôn, đồng ý giao hai con chung cho chị Y nuôi khi ly hôn. Anh V cũng không yêu cầu tòa án giải quyết việc chia tài sản chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Lê Huỳnh Y và anh Đỗ Xuân V là đúng thẩm quyền. Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán, Thư ký tòa án và Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật. Xác định đúng quan hệ tranh chấp và thành phần tham gia tố tụng. Các đương sự tham gia tố tụng cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: chị Lê Huỳnh Y và anh Đỗ Xuân V kết hôn hợp pháp, qúa trình sống chung, hai bên phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân tới nay, tại phiên tòa anh V cũng đồng ý với yêu cầu của chị Y nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn và nuôi con chung của chị Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng luật tố tụng: Đây là vụ án Tranh chấp ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Do chị Y có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt chị Y.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung: Chị Lê Huỳnh Y yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Đỗ Xuân V; yêu cầu giải quyết việc nuôi con khi ly hôn nên áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Huỳnh Y và anh Đỗ Xuân V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân của họ là hợp pháp. Quá trình chung sống chị Y và anh V không có hạnh phúc. Hiện nay hai người đã sống ly thân được 6 năm nên quan hệ hôn nhân trên thực tế là không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cho họ ly hôn theo yêu cầu của chị Y là phù hợp.

[4] Về con chung: giữa chị Y và anh V có hai con chung là các cháu Đỗ Lê Bảo N, sinh ngày 19/12/2011 và Đỗ Lê Bảo V, sinh ngày 07/8/2013. Kể từ khi hai vợ chồng sống ly thân tới nay hai cháu vẫn sống chung với chị Y, do chị Y tự nuôi và chăm sóc con, tại phiên tòa , anh V cũng đồng ý giao hai con chung cho chị Y nuôi theo như chị Y yêu cầu. Vì vậy nên tiếp tục giao hai cháu cho chị Y nuôi là phù hợp. Chị Y không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[5] về tài sản chung: hai đương sự không ai yêu cầu tòa án giải quyết việc chia tài sản chung nên không xét.

[6] Về án phí: Chị Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
-Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Huỳnh Y. Chị Lê Huỳnh Y được ly hôn với anh Đỗ Xuân V.

2. Về con chung: giao cho chị Lê Huỳnh Y trực tiếp nuôi hai con chung là Đỗ Lê Bảo N, sinh ngày 19/12/2011 và Đỗ Lê Bảo V, sinh ngày 07/8/2013. Anh Đỗ Xuân V không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: hai đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết việc chia tài sản chung.

4. Về án phí: Chị Lê Huỳnh Y phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số 0004477, quyển số 000090 ngày 24/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Phạm Bình

Nơi nhận:
- *TAND T Bình Phước;*
- *VKSND TX Bình Long;*
- *THA DS TX Bình Long;*
- *UBND xã Thanh Phú;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*